TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 309/2018/QĐST- HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 19 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: Ông Đỗ Phú T, sinh năm 1956; Cư trú tại: đường G , Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1967; Cư trú tại: đường G , Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 ngày 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hỏa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Đỗ Phú T

Giấy chứng nhận kết hôn số 015, quyển số 01/97 do Ủy ban nhân dân phường N, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 19/3/1997 không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Đã trưởng thành.

Về tài sản: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Đỗ Phú T phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà H và ông T đã nộp theo biên lai thu số 0028471 ngày 22/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H và ông T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự quận Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Linh